TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Công Ó và bà Lý Thị Dung.

- Thư ký phiên toà: bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên toà: ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2021/TLST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST - HS, ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

- Vàng A T (tên gọi khác: không), sinh ngày 16/5/1990 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Cư trú tại bản Suối O, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Vàng A S, sinh năm: 1952 và bà Lý Thị Ch, sinh năm: 1958. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 64/HSST, ngày 17/12/2008 của Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em (Đã được xoá án tích). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/6/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Vàng A S, sinh năm 1988; Cư trú tại bản Suối O, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: ông Đinh Văn V, sinh năm 1966; trú tại bản K, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, không có lý do.

Những người làm chứng:

1. anh Giàng A TH, sinh năm 1994; Cư trú tại bản Suối O, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

2. anh Vàng A G, sinh năm 1985; Cư trú tại bản Suối O, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Người phiên dịch: anh Mùa A Sáy, sinh năm 1987. Dân tộc: Mông. Cư trú tại bản Suối Cáy, xã Suối Bau, huyện Phù Yên. Công tác tại Phòng Văn hóa huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 03/5/2021, bị cáo Vàng A T cùng các anh Giàng A TH, sinh năm 1994 và anh Vàng A G, sinh năm 1985, anh Vàng A S, sinh năm, 1988, đều trú tại bản Suối O, xã QH, huyện Phù Yên và ông Đinh Văn V, sinh năm 1966, trú tại bản K, xã HT, huyện Phù Yên cùng ăn cơm, uống rượu ở quán tạp hoá của ông V tại bản Suối O, xã QH, huyện Phù Yên, trong lúc đang ăn uống thì giữa bị cáo T và anh S xảy ra mâu thuẫn và anh S đã tát vào mặt bị cáo T, do bực tức bị anh S đánh (tát 02 nhát vào vùng mặt khi đang ăn cơm và trước sự chứng kiến của mọi người), bị cáo T đã sử dụng một con dao bằng kim loại, mũi bằng, một lưỡi sắc, dao dài 40,7cm chém một phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào phần vai ngực trái của Vàng A S gây thương tích 11%. Sau khi bị chém gây thương tích anh S phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên điều trị đến ngày 11/5/2021 thì được ra viện.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao bằng kim loại, mũi bằng, một lưỡi sắc, dao dài 40,7cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 7,5cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng nâu (dao của ông Đinh Văn V).

Sau khi vụ việc xảy ra, cơ quan CSĐT công an huyện Phù Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường và xem xét dấu vết trên thân thể đối với Vàng A S phát hiện: Tại bả vai bên trái (vị trí xương đôi) có vết thương rách da không rõ hình, kích thước (8 x 3) cm, bờ mép sắc gọn, vết thương sâu sát xương.

Ngày 17/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra quyết định trưng cầu giám định số 74/QĐ- ĐCSHS để giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vàng A S.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 117/TgT, ngày 27/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Vàng A S kết luận: "Dấu hiệu chính qua giám định: *Sẹo vết thương phần mềm ngực trái là 3%; Gãy xương đòn trái, can tốt, còn dụng cụ kết hợp xương là 8%"*. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 11%. Cơ chế hình thành

thương tích: *Chấn thương vai ngực trái của Vàng A S là do tác động trực tiếp của vật chứng có cạnh sắc gây nên*".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận: Trưa ngày 03/5/2021, bị cáo và anh TH, anh G, đều trú tại bản Suối O, xã QH, huyện Phù Yên cùng ăn cơm, uống rượu ở quán tạp hoá tại bản Suối O, xã QH, huyện Phù Yên của gia đình ông V, đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, thì có anh S đến ngồi ăn cơm, uống rượu cùng bị cáo, TH, G và V. Trong lúc uống rượu thì bị cáo và S xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. S dùng tay phải tát vào thái dương trái của bị cáo hai cái rồi cùng TH và G đi đến điểm trường tiểu học bản Suối O, xã QH ngồi nói chuyện *(cách quán ông V khoảng 15m).* Bị cáo bị anh S đánh, thấy ấm ức nên đã vào bếp của quán ông V cầm lấy 01 con dao rồi đi đến khu vực trường Tiểu học bản Suối O tìm S để đánh gây thương tích. Đến nơi, bị cáo và S đứng đối diện, cách nhau khoảng 80cm thì bị cáo dùng tay phải cầm con dao vung lên chém một phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào phần vai ngực trái của anh S rồi vứt con dao vào hàng rào trường học cạnh đó.

Tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn nhận tội, khai báo thành khẩn, đã xin lỗi anh S và nhất trí thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh S số tiền 19.000.000,đ (Mười chín triệu đồng).

Tại phiên tòa, người bị hại anh Vàng A S trình bày: Ngày 03/5/2021 anh cùng với một số người trong đó có bị cáo T cùng nguồi uống rượu tại quán của gia đình ông Đinh Văn V tại bản Suối O, xã QH, huyện Phù Yên, trong lúc uống rượu có xảy ra xô sát giữa anh và bị cáo rồi anh có tát bị cáo hai nhát vào thái dương, sau khi tát bị cáo xong thì anh bỏ ra ngoài thì vài phút sau bị cáo T cầm dao đi đến và chém anh một nhát vào vai bên trái. Sau khi bị chém và phải đi bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên điều trị, đến ngày 11/5/2021 anh được ra viện, anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh tiền sức khỏe bị xâm phạm, tiền tổn thất về tinh thần, tiền thu nhập bị mất, tiền công người chăm sóc chăm sóc anh trong những ngày điều trị và đi lên Sơn La để giám định, tiền viện phí, đi lại, trong quá trình điều tra anh S yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh tổng cộng là 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng), đến nay bị cáo chưa bồi thường cho anh đồng nào, tại phiên tòa hôm nay anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh các khoản sau:

- Tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 5.000.000,đ; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 5.000.000,đ. Tiền thu nhập của anh bị mất và chi phí cho người chăm sóc cho anh trong những ngày anh nằm viện là 5.000.000,đ. Chi phí điều trị, đi lại là 4.000.000,đ. Tổng cộng là 19.000.000,đ (Mười chín triệu đồng).

Ngoài yêu cầu bị cáo phải bồi thường, người bị hại anh S còn có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Vàng A T.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 77/CT-VKS, ngày 27/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố đối với bị cáo Vàng A T về tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội: Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vàng A T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm e, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo S A T từ 36 đến 42 tháng tù.

Vật chứng vụ án: áp dụng điểm a điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, mũi bằng, một lưỡi sắc, dao dài 40,7 cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 7,5cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng nâu.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: áp dụng điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người bị hại, bị cáo Vàng A T có trách nhiệm, nghĩa vụ bồi thường cho anh Vàng A S là 19.000.000,đ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A T nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại có mặt có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không có ý kiến, đề nghị, tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi liên quan ông Đinh Văn V và người làm chứng Vàng A K, Giàng A TH đã được Tòa án triệu tập, ông V vắng mặt không có lý do, anh TH và anh G có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của ông V, anh G, anh TH không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

Trong vụ án bị cáo là người dân tộc Mông, không biết chữ, khả năng nghe và nói tiếng phổ thông (tiếng Kinh) còn hạn chế. Để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo cũng như để bảo đảm khách quan, vô tư trong quá trình xét xử, Tòa án đã yêu cầu người phiên dịch, nghe và nói tiếng Mông thành thạo để phiên dịch cho các bị cáo là anh Mùa A Sáy (dân tộc Mông), sinh năm 1987; Công tác tại Phòng văn hóa và thông tin huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản Suối Cáy, xã Suối Bau, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, anh Mùa A Sáy đã tham gia phiên tòa và đã cam đoan phiên dịch trung thực, vô tư, khách quan và giữ bí mật điều tra mà mình biết được khi phiên dịch, là phù hợp với quy định theo điều 70, 263, 295 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Ngày 03 tháng 5 năm 2021, tại bản Suối O, xã QH, huyện Phù Yên, bị cáo Vàng A T sau khi bị người bị hại (anh S) tát hai nhát vào thái dương đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (dao) đã cố ý gây thương tích cho bị hại Vàng A S với tỷ lệ thương tích là 11%.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung, sửa đổi thêm nội dung gì, các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của mình.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Lời khai nhận tội của các bị cáo; Biên bản thu giữ vật chứng; Biên bản thực nghiệm điều tra; Biên bản nhận dạng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, kèm theo bản ảnh hiện trường; Biên bản xem xét dấu vết trên cơ thể; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 117/TgT, ngày 27/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La.

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người liên quan và phù hợp với kết quả điều tra.

Từ nhận định trên, đủ cơ sở kết luận bị cáo Vàng A T phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm, đã chém vào người anh S, gây thương tích với tỷ lệ 11%, là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm, thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như sau:

Về nhân thân: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em, theo bản án số 64/HSST, ngày 17/12/2008 (đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra. Đồng thời người bị hại còn có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo cũng như răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] *Vật chứng vụ án:* Đối với 01 con dao bằng kim loại, mũi bằng, một lưỡi sắc, dao dài 40,7 cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 7,5cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng nâu. Là tài sản của gia đình ông Đinh Văn V, việc bị cáo đã lấy dao của gia đình ông V đi gây thương tích cho anh S thì ông V không biết, do đó cần trả lại cho ông V quản lý, sử dụng. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của ông Đinh Văn V có trong hồ sơ vụ án, ông V không nhận lại con dao vì cho rằng dao đã cũ, không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Sau khi sự việc xảy ra, người bị hại anh Vàng A S phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên từ ngày 03/5/2021 đến ngày 11/5/2021 thì ra viện. Anh S yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh các khoản gồm tiền thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm, tiền thốn thất về tinh thần, tiền thu nhập bị mất, tiền công người chăm sóc trong những ngày anh nằm viện điều trị, tiền viện phí, chi phí đi lại, tổng cộng anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 19.000.000,đ. Xét thấy yêu cầu bồi thường của người bị hại là chính đáng và bị cáo cũng nhất trí bồi thường cho anh S theo yêu cầu của anh S, sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, căn cứ các điều

584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại đối với việc bị cáo T phải có trách nhiệm, nghĩa vụ bồi thường cho anh S số tiền 19.000.000,đ (Mười chín triệu đồng).

[6] Đối với hành vi của anh Vàng A S, ngày 03/5/2021 đã dùng tay tát hai nhát vào thái dương trái của bị cáo Vàng A T tuy không gây thương tích nhưng là hành vi xâm hại đến sức khoẻ người khác. Hành vi của anh Vàng A S chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và là vi phạm hành chính theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ngày 18/7/2021, cơ quan Công an huyện Phù Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh S về hành vi xâm hại sức khoẻ người khác với mức tiền phạt là 2.000.000,đ (Hai triệu đồng) là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, sinh sống ở vùng khó khăn và có đề nghị xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm, căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 và khoản 6 điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm e, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vàng A T phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Xử phạt bị cáo Vàng A T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23 tháng 6 năm 2021.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao bằng kim loại, mũi bằng, một lưỡi sắc, dao dài 40,7 cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 7,5cm, chuôi dao màu vàng nâu (nằm trong hộp bìa cát tông dán kín).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 92/BB – GNVC, ngày 27/9/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Vàng A T và người bị hại Vàng

A S: Bị cáo Vàng A T có trách nhiệm, nghĩa vụ bồi thường cho anh Vàng A S số tiền 19.000.000,đ (Mười chín triệu đồng).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 và khoản 6 điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Vàng A T.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Vàng A T; Người bị hại Vàng A S có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/9/2021); Người có quyền lợi liên quan ông Đinh Văn V vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại điều 357, điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện PY (3);
- Công an huyện PY;
- Cơ quan Thi hành án HS;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện PY(án có hiệu lực);
- THAPT (3);
- Người bị hại; Người có QLLQ;
- Lưu HS, AV.

Lê Lương Anh